

CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3

---000---

Số:/QC-DPTW3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---000---

Hải Phòng, ngày 28 tháng 03 năm 2019

QUY CHẾ BẦU CỬ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019 – 2024

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương 3.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương 3 tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát (Nhiệm kỳ 2019 – 2024) theo các nội dung dưới đây.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1. Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức cho việc đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương 3 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

1.2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương 3 (Theo danh sách chốt tại ngày 06/05/2019) và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ có mặt tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông

2.1. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền khi đến tham dự Đại hội đều được nhận một phiếu Bầu cử Hội đồng Quản trị và một phiếu bầu cử Ban kiểm soát, trên phiếu ghi rõ số lượng cổ phần mà mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó nắm giữ và số phiếu biểu quyết tương ứng được sử dụng để bầu cử.

2.2. Cổ đông phải tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này và sự hướng dẫn của Ban bầu cử và kiểm phiếu, Chủ tọa Đại hội.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

(NHIỆM KỲ 2019 – 2024)

Điều 3: Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị

3.1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 05 thành viên

3.2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT

a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Luật Doanh nghiệp;

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty khác.

Điều 4: Số lượng và tiêu chuẩn ứng cử viên vào Ban kiểm soát

4.1. Số lượng Kiểm soát viên được bầu là 03 Kiểm soát viên

4.2. Kiểm soát viên phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2014 và theo Quy chế này, cụ thể như sau:

a. Có năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Luật doanh nghiệp;

b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các Cán bộ quản lý khác của Công ty;

c. Không được giữ chức vụ quản lý của Công ty; Không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

d. Không phải là người trong bộ phận kế toán tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

e. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán.

Điều 5: Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT

5.1. Cổ đông nắm giữ ít hơn 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng kể từ ngày 06/05/2019 có quyền cộng gộp số quyền biểu quyết của nhiều người để đề cử ứng viên HĐQT.

5.2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng kể từ ngày 06/05/2019 được đề cử 01 ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

5.3. Người tự ứng cử và được đề cử (sau đây gọi chung là ứng cử viên) phải gửi hồ sơ ứng cử hợp lệ và đúng hạn theo quy định.

5.4. Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên. Việc đề cử thêm ứng cử viên phải đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật.

Điều 6: Quyền đề cử, ứng cử làm Kiểm soát viên

6.1. Cổ đông nắm giữ ít hơn 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng kể từ ngày 06/05/2019 có quyền cộng gộp số quyền biểu quyết của nhiều người để đề cử ứng viên BKS.

6.2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng kể từ ngày 06/05/2019 được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

6.3. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên. Việc đề cử thêm ứng cử viên phải đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật.

Điều 7: Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào thành viên HĐQT, BKS

7.1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn ứng cử hoặc Đơn đề cử ứng viên tham gia HĐQT hoặc BKS;

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh;

- Bản sao hợp lệ CMND/hộ chiếu, hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn), các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn;

- Biên bản họp nhóm (Nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền ứng cử)
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong 6 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi (nhóm) cổ đông đó mở tài khoản hoặc của tổ chức phát hành (tính đến ngày 06/05/2019 – ngày chốt danh sách để tổ chức ĐHĐCĐ)

7.2. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi tới Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương 3 chậm nhất trước 11h00 ngày 11/05/2019 theo địa chỉ sau:

- Ban Tổ chức ĐHĐCĐ – Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương 3 (*Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang – Thư ký Công ty*)

- Địa chỉ: Nhà máy Nam Sơn – số 28 đường 351, thôn Quỳnh Hoàng, xã Nam Sơn, huyện An Dương, Hải Phòng.

- Điện thoại: 02253.842576

Fax: 02253.823125

- Email: *trangdptw3@gmail.com*

Trường hợp hồ sơ gửi là bản fax, scan thì phải gửi lại bản gốc khi đăng ký tham dự Đại hội trước khi Đại hội bắt đầu.

Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại phiên họp ĐHĐCĐ.

CHƯƠNG III

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

(NHIỆM KỲ 2019 – 2024)

Điều 8: Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các Đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên HĐQT, BKS.

Điều 9: Nguyên tắc bầu cử

Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS được tiến hành theo các nguyên tắc sau đây:

- Tuân thủ pháp luật hiện hành về doanh nghiệp tại Việt Nam;
- Bảo đảm tính công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

Điều 10: Người có quyền bầu cử

Người có quyền bầu cử tại ĐHĐCĐ là các cổ đông sở hữu cổ phần hoặc người được cổ đông sở hữu cổ phần ủy quyền dự họp (theo danh sách chốt cổ đông của Công ty tại ngày 06/05/2019) có mặt tại phiên họp ĐHĐCĐ.

Điều 11: Hình thức và phương thức bầu cử

11.1. Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

11.2. Sau khi Đại hội thông qua danh sách các ứng viên bầu thành viên HĐQT, BKS và thông qua các thủ tục bầu cử, mỗi đại biểu tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức phát 02 phiếu bầu: 01 Phiếu bầu thành viên HĐQT và 01 Phiếu bầu thành viên BKS. Đại biểu có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải báo ngay cho Ban Tổ chức.

11.3. Trên phiếu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC; mã đại biểu, số cổ phần sở hữu/hoặc đại diện, số phiếu biểu quyết, có đóng dấu treo của Công ty.

11.4. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm cả số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của HĐQT hoặc số kiểm soát viên được bầu của BKS. Cụ thể theo công thức sau:

(i) Bầu thành viên HĐQT:

$$\begin{array}{ccccc} \text{Tổng số} & & \text{Tổng số cổ phần có} & & \text{Số thành viên được} \\ \text{phiếu biểu quyết} & = & \text{quyền biểu quyết} & \times & \text{bầu của HĐQT} \end{array}$$

(ii) Bầu thành viên BKS:

$$\begin{array}{ccccc} \text{Tổng số} & & \text{Tổng số cổ phần có} & & \text{Số thành viên được} \\ \text{phiếu biểu quyết} & = & \text{quyền biểu quyết} & \times & \text{bầu của BKS} \end{array}$$

11.5. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên khác.

11.6. Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

(Xem ví dụ chi tiết về phương thức bầu dồn phiếu tại Phụ lục đính kèm Quy chế này)

Điều 12: Tổ chức và giám sát bầu cử

12.1. Ban bầu cử và kiểm phiếu

- a. Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban bầu cử và kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;
- b. Ban bầu cử và kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và các thành viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa;
- c. Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT và thành viên BKS.

12.2. Ban bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT và BKS;
- b. Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;
- c. Phân phát và thu phiếu bầu cử;
- d. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
- e. Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;
- f. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;
- g. Cùng Ban chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định.
- h. Và các nhiệm vụ liên quan khác;
- i. Ban bầu cử và kiểm phiếu chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 13: Phiếu bầu

13.1. Phiếu bầu

- a. Phiếu bầu do Công ty phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Công ty, có mã số cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu/được ủy quyền đại diện, tổng số quyền biểu quyết;
- b. Cổ đông/đại diện ủy quyền được phát đồng thời 01 phiếu bầu thành viên HĐQT (màu xanh) và 01 phiếu bầu thành viên BKS (màu hồng) theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);
- c. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban bầu cử và kiểm phiếu để đổi phiếu bầu khác.

13.2. Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

- a. Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- b. Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);
- c. Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 13.3 Điều này.

13.3. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- a. Phiếu không do Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương 3 phát hành và/hoặc không có dấu của Công ty;
- b. Phiếu gạch, xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);
- c. Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- d. Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền);
- e. Phiếu không ký tên và ghi rõ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông;
- f. Phiếu bầu cho nhiều ứng viên hơn số lượng cần bầu;
- g. Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

Điều 14: Bỏ phiếu và kiểm phiếu

14.1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

14.2. Ban bầu cử và kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

14.3. Các cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban bầu cử và kiểm phiếu giám sát;

14.4. Việc kiểm phiếu phải được Ban bầu cử và kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Trước khi mở thùng phiếu, Ban bầu cử và kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban bầu cử và kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

Điều 15: Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

15.1. Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết.

15.2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì người nào sở hữu hoặc đại diện cho cổ đông sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện cho cổ đông sở hữu cùng bằng nhau thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết ngang nhau để lựa chọn.

Điều 16: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

16.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử và kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.

16.2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;
- b. Thành phần Ban bầu cử và kiểm phiếu;
- c. Mục đích, nội dung bỏ phiếu;
- d. Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử;

e. Kết quả bầu cử;

f. Chữ ký của thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu.

16.3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

Điều 17: Quyền chất vấn

Các cổ đông/đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Ban Chủ tọa Đại hội và Ban bầu cử, kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông/đại diện cổ đông và được ghi vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 18: Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Dược sĩ. Bùi Xuân Hưởng

- **Ghi chú:** Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội.

CHI TIẾT

HƯỚNG DẪN BẦU THÀNH VIÊN HĐQT, BKS CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3 NHIỆM KỲ 2019 – 2024 THEO PHƯƠNG THỨC BẦU ĐÒN PHIẾU

1. Loại phiếu bầu

Có 02 loại phiếu bầu để bầu thành viên HĐQT và BKS gồm:

- *Phiếu màu xanh: bầu HĐQT*

- *Phiếu màu hồng: bầu BKS*

2. Bỏ phiếu

Cổ đông/Người đại diện cho cổ đông thực hiện việc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS vào thùng phiếu

3. Cách thức ghi phiếu bầu

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (gồm cổ phiếu sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.

- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu biểu quyết của mình cho các ứng viên mà họ lựa chọn hoặc dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng viên nhưng phải đảm bảo tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng viên không vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó; và số ứng viên mà cổ đông đó lựa chọn để bầu không được vượt quá số ứng viên cần bầu vào thành viên HĐQT/BKS (được Đại hội biểu quyết thông qua).

Ví dụ:

Giả sử Đại hội biểu quyết thông qua lựa chọn 05 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024 trong tổng số 08 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền) là 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó, tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là $1.000 \times 5 = 5.000$ phiếu bầu.

Cổ đông Nguyễn Văn A được lựa chọn tối đa 05 trong 08 ứng viên để bầu vào HĐQT và tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng viên mà cổ đông Nguyễn Văn A lựa chọn không vượt quá 5.000 phiếu bầu.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

- **Trường hợp 1:**

Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều tổng số phiếu bầu của mình cho vài ứng viên mà mình lựa chọn (trường hợp ví dụ dưới là chia cho 05 ứng viên – tương đương mỗi ứng viên nhận được 1.000 phiếu bầu):

Stt	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	1.000
2	Ứng viên 2	1.000
3	Ứng viên 3	1.000
4	Ứng viên 4	1.000
5	Ứng viên 5	1.000
6	Ứng viên 6	0
7	Ứng viên 7	0
8	Ứng viên 8	0
	Tổng số phiếu bầu	5.000

• **Trường hợp 2:**

Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết phiếu bầu của mình cho 01 ứng viên (tương đương ứng viên đó nhận được cả 5.000 phiếu bầu):

Stt	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	0
2	Ứng viên 2	5.000
3	Ứng viên 3	0
4	Ứng viên 4	0
5	Ứng viên 5	0
6	Ứng viên 6	0
7	Ứng viên 7	0
8	Ứng viên 8	0
	Tổng số phiếu bầu	5.000

• **Trường hợp 3:**

Cổ đông Nguyễn Văn A chia phiếu bầu của mình cho vài ứng viên nhưng không đều nhau, trường hợp dưới là chia cho 2 ứng viên: số 1 (2.000 phiếu) và số 5 (3.000 phiếu):

Stt	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	2.000
2	Ứng viên 2	0
3	Ứng viên 3	0
4	Ứng viên 4	0
5	Ứng viên 5	3.000
6	Ứng viên 6	0
7	Ứng viên 7	0
8	Ứng viên 8	0
	Tổng số phiếu bầu	5.000

* **Trường hợp 4:**

Cổ đông Nguyễn Văn A không dồn hết phiếu bầu của mình cho ứng viên

Stt	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	1.000
2	Ứng viên 2	0
3	Ứng viên 3	500
4	Ứng viên 4	0
5	Ứng viên 5	500
6	Ứng viên 6	0
7	Ứng viên 7	1.000
8	Ứng viên 8	0
	Tổng số phiếu bầu	3.000

4. Phiếu bầu không hợp lệ

Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ được quy định tại Khoản 13.3 Điều 13 Quy chế này. Cụ thể thuộc một trong các trường hợp sau:

- Phiếu không do Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương 3 phát hành và/hoặc không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);
- Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền);
- Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông
- Phiếu bầu cho nhiều ứng viên hơn số lượng cần bầu.
- Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

5. Việc bầu thành viên Kiểm soát viên cũng được thực hiện tương tự như bầu thành viên HĐQT, chỉ khác về số lượng ứng viên và số thành viên chọn vào BKS.